

KẾ HOẠCH

Tổ chức chi trả kinh phí cho các hộ dân nhận hỗ trợ bị thiệt hại do bão số 13 và mưa lũ tháng 11 năm 2025 gây ra để khôi phục sản xuất theo Nghị định số 09/2025/NĐ-CP ngày 10/01/2025 của Chính phủ, Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 12/02/2026 của HĐND tỉnh Đắk Lắk trên địa bàn xã Xuân Phước

Căn cứ Nghị định số 09/2025/NĐ-CP ngày 10/01/2025 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch hại thực vật;

Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 12/02/2026 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Đắk Lắk về hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản hoặc một phần chi phí sản xuất ban đầu để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do bão số 13 và mưa lũ tháng 11 năm 2025 trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 772/QĐ-UBND ngày 18/3/2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc bổ sung ngân sách có mục tiêu cho các địa phương năm 2026 để hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản hoặc một phần chi phí sản xuất ban đầu để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do bão số 13 và mưa lũ tháng 11 năm 2025 trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 117/QĐ-MTTQ-BVĐCT ngày 26/3/2026 của Ban vận động cứu trợ tỉnh Đắk Lắk về việc giải ngân kinh phí từ nguồn đóng góp tự nguyện cấp tỉnh hỗ trợ khắc phục khó khăn do thiên tai;

Căn cứ Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 26/3/2026 của UBND xã Xuân Phước về việc hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản hoặc một phần chi phí sản xuất ban đầu để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do bão số 13 và mưa lũ tháng 11 năm 2025 trên địa bàn xã Xuân Phước;

Căn cứ Quyết định số 641/QĐ-UBND ngày 08/7/2026 của UBND xã về việc kiện toàn Tổ kiểm tra rà soát, đánh giá mức độ thiệt hại về sản xuất nông nghiệp do thiên tai gây ra trên địa bàn xã Xuân Phước.

UBND xã Xuân Phước ban hành Kế hoạch tổ chức chi trả kinh phí cho các hộ dân nhận hỗ trợ bị thiệt hại do bão số 13 và mưa lũ tháng 11 năm 2025 gây ra để khôi phục sản xuất theo Nghị định số 09/2025/NĐ-CP ngày 10/01/2025 của Chính phủ, Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 12/02/2026 của HĐND tỉnh Đắk Lắk, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Thực hiện chi trả kinh phí cho các hộ dân nhận hỗ trợ bị thiệt hại do bão số 13 và mưa lũ tháng 11 năm 2025 gây ra để khôi phục sản xuất theo Nghị định số 09/2025/NĐ-CP ngày 10/01/2025 của Chính phủ, Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 12/02/2026 của HĐND tỉnh Đắk Lắk. Đảm bảo việc chi trả kinh phí diễn ra

kịp thời, an toàn, minh bạch, đồng thời quản lý và sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Nhận kinh phí (tiền mặt) về UBND xã

- Kế toán và thủ quỹ Phòng Kinh tế xã làm thủ tục rút tiền vào ngày 27/8/2026 (thứ Năm).

- Các đồng chí Tổ trưởng liên hệ Phòng Kinh tế (Thông qua đồng chí Nguyễn Thị Minh Hậu) để nhận tiền mặt đem về Nhà Văn hóa thôn để các tổ tiến hành chi trả kinh phí hỗ trợ. Thời gian: vào lúc 15 giờ 00 phút ngày 27/8/2026.

2. Phương án chi trả kinh phí hỗ trợ cho hộ dân

Thành lập 08 tổ công tác tương ứng 08 thôn để thực hiện chi trả kinh phí hỗ trợ cho hộ dân tại Nhà Văn hóa thôn. Thành phần tổ công tác gồm:

2.1 Tổ Số 1 (Thôn Phú Xuân B), gồm các đ/c:

- Bà Trần Thị Mỹ Thiên, Trưởng thôn Phú Xuân B; Tổ trưởng.
- Ông Ngô Tất Thắng, Phó Trưởng phòng VH-XH, tổ viên.
- Bà Nguyễn Thị Nghiệm, Chuyên viên phòng Kinh tế xã; tổ viên
- Ông Nguyễn Nam Khánh, Chuyên viên phòng Văn Hóa - Xã hội; tổ viên.
- Bí thư, Phó bí thư, Phó Trưởng thôn; Trưởng Ban công tác Mặt trận thôn và Chi hội trưởng các chi hội: Nông dân, Phụ nữ, Cựu chiến binh, Thanh niên; tổ viên.

- Lực lượng Công an xã, tổ viên.

2.2. Tổ số 2 (Thôn Phú Xuân A): gồm các đ/c:

- Bà Trần Thị Thanh Thư, Trưởng thôn Phú Xuân A; Tổ trưởng.
- Ông Nguyễn Thành Nam, Trưởng Phòng VH-XH, tổ viên;
- Bà Nguyễn Thị Huỳnh Như, Chuyên viên phòng Kinh tế xã; tổ viên
- Bí thư, Phó bí thư, Phó Trưởng thôn; Trưởng Ban công tác Mặt trận thôn và Chi hội trưởng các chi hội: Nông dân, Phụ nữ, Cựu chiến binh, Thanh niên; tổ viên.

- Lực lượng Công an xã, tổ viên.

2.3. Tổ Số 3 (Thôn Phú Hội): gồm các đ/c:

- Ông Nguyễn Thế Duy, Trưởng thôn Phú Hội, Tổ trưởng;
- Bà Huỳnh Thị Thu Phượng, Chuyên viên phòng Kinh tế xã; tổ viên.
- Ông Trương Anh Kiệt, Chuyên viên phòng Kinh tế xã; tổ viên.
- Bí thư, Phó bí thư, Phó Trưởng thôn; Trưởng Ban công tác Mặt trận thôn và Chi hội trưởng các chi hội: Nông dân, Phụ nữ, Cựu chiến binh, Thanh niên; tổ viên.

- Lực lượng Công an xã, tổ viên.

2.4. Tổ Số 4 (Thôn Phước Hòa): gồm các đ/c:

- Ông Bạch Thị Hồng Thu, Trưởng thôn Phước Hòa; Tổ trưởng.
- Ông Nguyễn Khắc Sĩ, PGĐ Trung tâm cung ứng dịch vụ SNC, tổ viên.
- Ông Nguyễn Đức Thành, Chuyên viên phòng Văn Hóa - Xã hội; tổ viên
- Bà Ngô Thị Trần Linh, Chuyên viên phòng Kinh tế xã; tổ viên.
- Bà Lê Thị Hoa, Viên chức Trung tâm cung ứng dịch vụ SNC, tổ viên.
- Bí thư, Phó bí thư, Phó Trưởng thôn; Trưởng Ban công tác Mặt trận thôn và Chi hội trưởng các chi hội: Nông dân, Phụ nữ, Cựu chiến binh, Thanh niên; tổ viên.

- Lực lượng Công an xã, tổ viên.

2.5. Tổ Số 5 (Thôn Suối Mây): gồm các đ/c:

- Ông La Thành Tuyên, Trưởng thôn Suối Mây; Tổ trưởng.
- Bà Nguyễn Thị Kiều Linh, Chánh VP. HĐND và UBND, Tổ viên;
- Bà Trần Thị Thanh Hằng, Viên chức TT Cung ứng DVSNC; tổ viên.
- Bí thư, Phó bí thư, Phó Trưởng thôn; Trưởng Ban công tác Mặt trận thôn và Chi hội trưởng các chi hội: Nông dân, Phụ nữ, Cựu chiến binh, Thanh niên; tổ viên.

- Lực lượng Công an xã, tổ viên.

2.6. Tổ Số 6 (Thôn Phước Nhuận): gồm các đ/c:

- Bà Phạm Thị Dung, Trưởng thôn Phước Nhuận; Tổ trưởng;
- Bà Nguyễn Thị Diệu Đoan, Chuyên viên phòng Kinh tế xã; tổ viên;
- Ông Huỳnh Xuân Nghiêm, Chuyên viên phòng Văn Hóa - Xã hội; tổ viên.
- Bí thư, Phó bí thư, Phó Trưởng thôn; Trưởng Ban công tác Mặt trận thôn và Chi hội trưởng các chi hội: Nông dân, Phụ nữ, Cựu chiến binh, Thanh niên; tổ viên.

- Lực lượng Công an xã, tổ viên.

2.7. Tổ Số 7 (Thôn Phước Lộc): gồm các đ/c:

- Ông Đào Duy Khôi Trưởng thôn Phước Lộc, làm Trưởng nhóm;
- Bà Hồ Thị Kim Chi, Chuyên viên phòng Kinh tế xã;
- Ông Phạm Thanh Tường, Chuyên viên phòng Văn Hóa - Xã hội;
- Bí thư, Phó bí thư, Phó Trưởng thôn; Trưởng Ban công tác Mặt trận thôn và Chi hội trưởng các chi hội: Nông dân, Phụ nữ, Cựu chiến binh, Thanh niên; tổ viên.
- Lực lượng Công an xã, tổ viên.

2.8. Tổ Số 8 (Thôn Thạnh Đức): gồm các đ/c:

- Bà Trần Đình Thị Minh Diện, Trưởng thôn Thạnh Đức; Tổ trưởng.
- Ông Võ Hùng Lợi, Chuyên viên phòng Kinh tế xã; tổ viên.
- Bà Nguyễn Thị Mỹ Hiệp, Chuyên viên phòng Văn Hóa - Xã hội; tổ viên.
- Bí thư, Phó bí thư, Phó Trưởng thôn; Trưởng Ban công tác Mặt trận thôn và Chi hội trưởng các chi hội: Nông dân, Phụ nữ, Cựu chiến binh, Thanh niên; tổ viên.
- Lực lượng Công an xã, tổ viên.

3. Thời gian, địa điểm chi trả kinh phí:

- Thời gian: 02 ngày
 - + Ngày 27/8/2026: Bắt đầu từ 18 giờ 00 phút, ngày 27/8/2026.
 - + Ngày 28/8/2026: Bắt đầu từ 07 giờ 30 phút, ngày 28/8/2026.
- Địa điểm: Tại Nhà Văn hóa các thôn trên địa bàn xã.

4. Phương án phân bổ kinh phí đến các Tổ

Phòng Kinh tế căn cứ danh sách hộ dân được UBND xã phê duyệt và mức kinh phí hỗ trợ của từng hộ để phân bổ, bàn giao kinh phí cho các Tổ công tác theo từng thôn, bảo đảm đầy đủ, chính xác và an toàn. Việc phân bổ, bàn giao kinh phí phải được lập đầy đủ hồ sơ, chứng từ theo quy định.

5. Thông báo kế hoạch chi trả kinh phí đến hộ dân

Ban nhân dân các thôn có trách nhiệm thông báo đầy đủ, kịp thời đến các hộ dân có tên trong danh sách được UBND xã phê duyệt về thời gian, địa điểm chi trả và các giấy tờ cần mang theo khi đến nhận kinh phí. Hộ dân khi đến nhận tiền phải mang theo Căn cước hoặc Căn cước công dân để đối chiếu, xác nhận thông tin. Trường hợp nhận thay phải có Giấy ủy quyền được chứng thực của cơ quan nhà nước theo đúng quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế

- Chủ trì thực hiện các thủ tục rút kinh phí tại ngân hàng; tổ chức tiếp nhận, quản lý, bảo quản an toàn kinh phí và phân bổ kinh phí đến từng Tổ công tác theo danh sách được phê duyệt, bảo đảm kinh phí được chuyển giao đầy đủ, chính xác, an toàn.
- Hướng dẫn các Tổ công tác thực hiện việc chi trả, kiểm tra, đối chiếu thông tin người nhận tiền và hoàn thiện đầy đủ chứng từ, danh sách ký nhận theo quy định.
- Tổng hợp kết quả thực hiện chi trả kinh phí hỗ trợ; tham mưu UBND xã báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định. Kịp thời báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo đối với những trường hợp phát sinh, khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền.

2. Ban nhân dân các thôn

- Chủ trì tổ chức thực hiện việc chi trả kinh phí hỗ trợ cho các hộ dân trên địa bàn thôn theo danh sách được UBND xã phê duyệt; bảo đảm việc chi trả đúng đối tượng, đúng mức hỗ trợ, công khai, minh bạch và đúng quy định.

- Chuẩn bị địa điểm chi trả tại Nhà văn hóa thôn; thông báo đầy đủ, kịp thời cho các hộ dân có tên trong danh sách được phê duyệt về thời gian, địa điểm và các yêu cầu cần thiết khi đến nhận kinh phí.

- Thông báo hộ dân khi đến nhận kinh phí phải mang theo Căn cước hoặc Căn cước công dân để đối chiếu, xác nhận thông tin người nhận. Trường hợp người nhận thay phải có Giấy ủy quyền được cơ quan nhà nước chứng thực theo đúng quy định và thực hiện việc đối chiếu thông tin theo yêu cầu của Tổ công tác.

- Phối hợp với Phòng Kinh tế và các thành viên Tổ công tác thực hiện kiểm tra, đối chiếu danh sách, thông tin người nhận; hướng dẫn hộ dân ký nhận tiền đầy đủ trên danh sách, chứng từ chi trả theo quy định.

- Chủ động nắm tình hình, phản ánh kịp thời cho Phòng Kinh tế những trường hợp hộ dân vắng mặt, không có người nhận thay hợp lệ, thông tin không thống nhất hoặc các vấn đề phát sinh trong quá trình chi trả để được hướng dẫn, xử lý.

3. Công an xã, Ban Chỉ huy Quân sự xã

3.1 Công an xã:

- Cử lực lượng tham gia các Tổ công tác theo phân công (cử 02 đồng chí/tổ); phối hợp bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn tại các địa điểm tổ chức chi trả kinh phí trên địa bàn các thôn.

- Phối hợp với các Tổ công tác trong việc giữ gìn trật tự tại khu vực chi trả, bảo đảm việc chi trả được thực hiện an toàn, nghiêm túc, không để xảy ra tình trạng mất an ninh, trật tự hoặc ảnh hưởng đến quá trình thực hiện nhiệm vụ.

3.2 Ban Chỉ huy Quân sự xã

- Cử lực lượng tham gia các Tổ công tác theo phân công (cử 01 đồng chí/tổ); phối hợp bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn tại các địa điểm tổ chức chi trả kinh phí trên địa bàn các thôn.

- Phối hợp với các Tổ công tác trong việc giữ gìn trật tự tại khu vực chi trả, bảo đảm việc chi trả được thực hiện an toàn, nghiêm túc, không để xảy ra tình trạng mất an ninh, trật tự hoặc ảnh hưởng đến quá trình thực hiện nhiệm vụ.

4. Các thành viên Tổ công tác

- Phối hợp với Ban thôn thực hiện chi trả kinh phí hỗ trợ cho các hộ dân theo đúng danh sách được UBND xã phê duyệt và mức kinh phí được phân bổ; bảo đảm công khai, minh bạch, chính xác và đúng quy định.

- Thực hiện kiểm tra, đối chiếu Căn cước hoặc Căn cước công dân của người trực tiếp nhận tiền; trường hợp nhận thay phải kiểm tra Giấy ủy quyền được cơ quan nhà nước chứng thực theo đúng quy định trước khi thực hiện chi trả.

- Yêu cầu người nhận ký xác nhận đầy đủ trên danh sách, chứng từ chi trả; chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ, chứng từ và số tiền đã chi trả theo nhiệm vụ được giao.

Trên đây là Kế hoạch chi trả kinh phí cho các hộ dân nhận hỗ trợ bị thiệt hại do bão số 13 và mưa lũ tháng 11 năm 2025 gây ra để khôi phục sản xuất theo Nghị định số 09/2025/NĐ-CP ngày 10/01/2025 của Chính phủ, Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 12/02/2026 của HĐND tỉnh Đắk Lắk trên địa bàn xã Xuân Phước./.

Nơi nhận:

- TT. Đảng ủy xã (b/c);
- TT. HĐND xã (b/c);
- CT, các PCT.UBND xã;
- Thành viên UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Các Ban nhân dân thôn;
- Thành viên các Tổ công tác;
- Lưu: VT, KT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Ngọc Thạch